

Số: 35 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt bổ sung danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**  
**KHÓA X KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Thực hiện Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ về Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh phê duyệt danh mục công trình, dự án có chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2017 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 19/12/2017 của HĐND tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục công trình, dự án có chuyển mục đích đất lúa năm 2018 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh phê duyệt danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung và hủy bỏ danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xét Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục các công trình, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt bổ sung Danh mục công trình, dự án đăng ký mới trong năm 2020 có chuyển mục đích đất trồng lúa là 42 công trình/50,33 ha. Cụ thể trên địa bàn từng huyện, thành phố như sau:**



- Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là 03 công trình, dự án/8,76 ha;
- Huyện Ninh Phước 06 công trình/11,15 ha;
- Huyện Thuận Nam 01 công trình/2,0 ha;
- Huyện Thuận Bắc 12 công trình/11,88 ha;
- Huyện Ninh Hải 05 công trình/7,92 ha;
- Huyện Ninh Sơn 13 công trình/8,57 ha;
- Huyện Bác Ái 02 công trình/0,05 ha;

(Kèm theo Danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2020 tại địa bàn các huyện, thành phố).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### 1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2020 trên địa bàn tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định cho phù hợp. Việc thực hiện rà soát để điều chỉnh, bổ sung đảm bảo theo quy định Luật Đất đai, quy định tại Khoản 6 Điều 67 của Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; đồng thời, đưa ra khỏi danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2020 đối với các dự án chưa có khả năng để thực hiện.

- Đối với dự án có diện tích đất lúa chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, khi được phép chuyển đổi, UBND tỉnh tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh để thực hiện giám sát theo quy định.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT. HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm UDCNTT và TT tỉnh;
- Trang tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thanh**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA**  
**TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN THUẬN NAM NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 35 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMBĐ	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020</b>							
1	Khu tái định cư đường Cao tốc Bắc Nam	UBND huyện Thuận Nam	Xã Nhị Hà	2,08	2,00	2,00		
	<b>Cộng I</b>			<b>2,08</b>	<b>2,00</b>	<b>2,00</b>		
<b>II</b>	<b>Công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang tiếp tục thực hiện năm 2020</b>							
1	Hệ thống kênh cấp 2, 3 và nâng cấp tuyến đường quản lý thuộc hồ chứa nước Sông Biêu	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Xã Nhị Hà, Phước Hà, Phước Nam	12,26	1,85	1,85		
2	Nhà máy điện dùng năng lượng tái tạo Phước Nam-Enfinity-Ninh Thuận	Công ty TNHH Phương Đông	Xã Phước Ninh	21,10	9,50	9,50		
3	Nhà máy điện gió Win Energy Chính Thắng và đường dây đầu nối	Công ty TNHH Điện gió Chính Thắng	Xã Phước Ninh, Phước Nam	12,00	3,00	3,00		
4	Khu dân cư Phước Nam	UBND huyện Thuận Nam	Xã Phước Nam	10,00	4,01	4,01		
	<b>Cộng II</b>			<b>55,36</b>	<b>18,36</b>	<b>18,36</b>		
	<b>Tổng cộng I+II</b>			<b>57,44</b>	<b>20,36</b>	<b>20,36</b>		

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN NINH PHƯỚC NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 35.../NQ-HĐND ngày 16...tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMD	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
<b>I</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020</b>							
1	Xây dựng trụ sở công an huyện Ninh Phước	Công an tỉnh Ninh Thuận	Phước Dân	3,52	3,52		3,52	
2	Xây dựng đường giao thông nội đồng	UBND xã Phước Hậu	Xã Phước Hậu	0,24	0,24		0,24	
3	Khu dân cư An Hải (Bàu Bèo)	Kêu gọi đầu tư	An Hải	6,2	5,57		5,57	
4	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất thương mại, dịch vụ (Cửa hàng xăng dầu Phước Hải)	Công ty TNHH Sớm Phú Quý	Phước Hải	0,15	0,15		0,15	
5	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất thương mại, dịch vụ (Cửa hàng xăng dầu đường tỉnh lộ 703, Phước Dân)	Công ty TNHH Võ Thị Loan	Phước Dân	0,17	0,17		0,17	



6	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất ở	Hộ gia đình, cá nhân	An Hải, Phước Hải, Phước Hậu, Phước Thái, Phước Vinh, Phước Thái, Phước Hữu và Phước Dân	1,50	1,50	1,50
<b>Cộng I</b>				<b>11,78</b>	<b>11,15</b>	<b>11,15</b>
<b>II Công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang tiếp tục thực hiện năm 2020</b>						
1	Nhà máy điện gió Phước Hữu	Công ty TNHH Điện gió Phước Hữu	Phước Hữu	10,8	9,10	9,10
2	Nhà máy điện gió số 5 (Điện gió Phước Hữu - Trung Nam)	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Trung Nam	Phước Hữu	7,59	5,00	5,00
3	Đường dây 500Kv nhiệt điện Vân Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hữu	1,00	1,00	1,00
4	Trạm biến áp 220kv Ninh Phước và đường dây đầu nối	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Ninh Phước	4,74	3,41	3,41
5	Nhà máy điện gió Phước Hữu - Duyên Hải 1	Công ty TNHH Hưng Tín	Phước Hữu	9,5	7,83	7,83
6	Kiên cố kênh mương cấp 2,3 hồ chứa nước Tân Giang	Ban QLDAĐTXD các công trình NN và PTNT	Huyện Ninh Phước	3,00	3,00	3,00

7	Kiên cố kênh mương cấp 2,3 hồ chứa nước Tà Ranh	Ban QLDAĐTXD các công trình NN và PTNT	Huyện Ninh Phước	2,00	2,00	2,00	
8	Đường dây điện 110kV và Trạm cắt (Nhà máy điện mặt trời BP Solar)	Công ty Cổ phần Bắc Phương	Phước Hữu	1,86	0,28	0,28	
9	Nhà máy điện gió Win Energy Chính Thắng	Công ty TNHH điện gió Chính Thắng	Phước Hữu	9,53	5,99	5,99	
10	Đường dây điện 110 Kv và mở rộng ngăn xuất tuyến tại Trạm 110kV Ninh Phước (Nhà MĐMT Phước Hữu)	Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang	Phước Hữu	0,30	0,06	0,06	
11	Đường dây điện 220 kV đầu nối từ Ninh Phước đi Vĩnh Tân (Nhà máy điện mặt trời Phước Hữu 2)	Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang	Phước Hữu	0,55	0,09	0,09	
12	Cải tạo và nâng cấp hệ thống kênh mương cấp 2 của kênh Chàm thuộc dự án cải tạo và nâng cấp kênh chàm và đường giao thông quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hậu	2,45	0,08	0,08	
13	Trạm biến áp 220kv Ninh Phước và đường dây đầu nối	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Ninh Phước	3,44	3,41	3,41	
14	Mở rộng trường tiểu học Hoài Nhơn Phước hậu, huyện Ninh Phước	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phước Hậu	0,15	0,08	0,08	
15	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất ở	Hộ gia đình, cá nhân	An Hải, Phước Hải, Phước Hậu, Phước Thái, Phước Vinh, Phước Thái, Phước Hữu và Phước Dân	1,81	1,81	1,81	



16	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ	Hộ gia đình, cá nhân,	Phước Thuận, Phước Hữu, Phước Dân, An Hải	8,4	8,40	8,40
17	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất nông nghiệp khác và đất trồng cây lâu năm	Hộ gia đình, cá nhân,	Phước Thuận, Phước Dân	2,89	2,89	2,89
	<b>Cộng I</b>			<b>70,01</b>	<b>54,43</b>	<b>54,43</b>
	<b>Tổng cộng I+II</b>			<b>81,79</b>	<b>65,58</b>	<b>65,58</b>



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm thực hiện	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMTĐ	1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020</b>								
1	Bệnh viện Y học cổ truyền	Bệnh viện Y học cổ truyền	Văn Hải	2,22	0,22		0,22	
2	Khu hành chính tập trung tỉnh Ninh Thuận	Ban QLDA đầu tư XD các CT DD&CN	Mỹ Bình, Thanh Sơn	12,00	8,4		8,40	
3	Dự án khách sạn cao cấp kết hợp vườn ẩm thực	Công ty TNHH TM&DV Như Mai Ninh Thuận	Mỹ Hải	0,14	0,14		0,14	
<b>Cộng I</b>				<b>14,36</b>	<b>8,76</b>		<b>8,76</b>	
<b>II Công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang tiếp tục thực hiện năm 2020</b>								
1	Dự án Khu dịch vụ, văn hóa ẩm thực Blue	Công ty TNHH XD và TM Hướng Dương	Mỹ Bình	0,25	0,25		0,25	
2	Nhà máy cán tôn Kiến Thành	Công ty TNHH TM-XD Kiến Thành	Thành Hải	0,20	0,20		0,20	
3	Trạm bơm tăng áp cấp nước phục vụ sản xuất cho KCN Du Long	Công ty CP cấp nước Ninh Thuận	Phước Mỹ	0,95	0,95		0,95	



4	Dự án Vườn ươm chuyên giao con giống và các công trình phụ trợ - Truecoop	Hợp tác xã điều hữu cơ Truecoop	Phước Mỹ	0,37	0,37		0,37	
5	Khu dịch vụ văn hóa ẩm thực kết hợp với trưng bày sản phẩm	CT TNHH Hồng Đức	Mỹ Bình	0,14	0,12		0,12	
6	Cửa hàng chuyên kinh doanh VLXD Quảng Trung - Ninh Thuận	CT TNHH TM và PTHT Quảng Trung Ninh Thuận	Thành Hải	0,13	0,13		0,13	
7	Cửa hàng xăng dầu đường lê Duẩn	Chi nhánh xăng dầu Ninh Thuận	Đài Sơn	0,17	0,17		0,17	
8	Chuyển mục đích đất ở, đất thương mại dịch vụ	Hộ gia đình, cá nhân	Tân Tài, Thanh Sơn, Phước Mỹ, Mỹ Đông, Văn Hải, Mỹ Hải, Mỹ Bình, Thành Hải	8,39	8,39		8,39	
9	Khu dân cư tái định cư thành phố (Khu TĐC Bệnh viện) mở rộng	UBND thành phố	Văn Hải	4,20	0,25		0,25	
10	Khu đô thị mới Đông Nam 2	Kêu gọi đầu tư	Mỹ Hải, Tân Tài	40,96	9,53		9,53	
11	Khu dân cư Phú Hà	Kêu gọi đầu tư	Phú Hà	5,06	1,65		1,65	
12	Khu dân cư phường Mỹ Bình	Kêu gọi đầu tư	Mỹ Bình	11,50	0,87		0,87	
13	Khu dân cư Chí Lành	Công ty TNHH Chí Lành	xã Thành Hải	2,20	0,70		0,70	
<b>Cộng II</b>				<b>74,52</b>	<b>23,58</b>	<b>-</b>	<b>23,58</b>	<b>-</b>
<b>Tổng cộng (I+II)</b>				<b>88,88</b>	<b>32,34</b>	<b>-</b>	<b>32,34</b>	<b>-</b>

*Handwritten signature*

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN BẮC ÁI NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 35 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích phải CMD	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020</b>							
1	Kênh mương nội đồng xã Phước Tân	BQL dự án đầu tư và xây dựng	Xã Phước Tân	0,06	0,02	0,02		
2	Đường giao thông dọc kênh N6 khu sản xuất Chà Là	UBND xã Phước Chính	Xã Phước Chính	0,20	0,03	0,03		
<b>Cộng I</b>				<b>0,26</b>	<b>0,05</b>	<b>0,05</b>	-	-
<b>II</b>	<b>Công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang tiếp tục thực hiện năm 2020</b>							
1	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn – Phước Nhơn	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Xã Phước Trung	11,85	9,50	9,50		
<b>Cộng II</b>				<b>11,85</b>	<b>9,50</b>	<b>9,50</b>	-	-
<b>Tổng cộng I+II</b>				<b>12,11</b>	<b>9,55</b>	<b>9,55</b>		

*Handwritten signature*



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN NINH SƠN NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 35 /NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMĐ	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020</b>							
1	Trung tâm thị trấn Tân Sơn	Kêu gọi đầu tư	TT Tân Sơn	26,31	0,76		0,76	
2	Đường trung tâm xã Ma Nới đi Tà Nôi	UBND huyện	Xã Ma Nới	6,18	0,15		0,15	
3	Nâng cấp tuyến đường Hà Huy Tập (GD 2)	UBND huyện	TT Tân Sơn, xã Quảng Sơn	3,18	1,10		1,10	
4	Mở rộng đường Nam Sakai và đường vào vùng lõi	UBND huyện	xã Lâm Sơn	1,36	0,04		0,04	
5	Xây dựng đường nội đồng thôn Mỹ Hiệp	UBND huyện	Xã Mỹ Sơn	0,25	0,25		0,25	
6	Xây dựng đường giao thông trục N3	UBND huyện	TT Tân Sơn	2,02	0,33		0,33	
7	Xây dựng đường giao thông trục Đ 12	UBND huyện	TT Tân Sơn	1,70	1,41		1,41	
8	Xây dựng tuyến đường đôi anh Dũng đoạn từ huyện đội đường trục D2	UBND huyện	TT Tân Sơn	5,07	1,02		1,02	
9	Xây dựng đường giao thông trục Đ3	UBND huyện	TT Tân Sơn	3,78	1,01		1,01	
10	Nâng cấp đường giao thông Lương Tri đi Bầu Tềng	UBND huyện	Xã Nhơn Sơn	4,60	0,30		0,30	
11	Cải tạo tiết diện ĐD 110 kv Đa Nhim - trạm 220 kv Tháp Chàm	Tổng công ty Điện lực Miền Nam (Đại diện Ban QLDA lưới điện Miền Nam)	Huyện Ninh Sơn	1,15	0,23		0,23	

12	Cải tạo nâng khả năng tải ĐD 110 kv Đa Nhim-Hạ Sông Pha Ninh Sơn-Tháp Chàm	Tổng công ty Điện lực Miền Nam (Đại diện Ban QLDA lưới điện Miền Nam)	Huyện Ninh Sơn	0,80	0,25	0,25
13	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc Bắc Nam	UBND huyện	Xã Nhơn Sơn	1,74	1,72	1,72
<b>Cộng I</b>				<b>58,14</b>	<b>8,57</b>	<b>8,57</b>
<b>II Công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang tiếp tục thực hiện năm 2020</b>						
1	Mở rộng đường Nam Sa Kai và đường vào vùng lõi	UBND huyện	Xã Lâm Sơn	0,93	0,04	0,04
2	Nâng cấp tuyến đường Hà Huy Tập	UBND huyện	TT Tân Sơn	1,30	0,72	0,72
3	Đường dây 220kv đầu nối cấp điện thi công nhà máy điện mặt trời Mỹ Sơn	Công ty CP Điện mặt trời Mỹ Sơn - Hoàn Lộc Việt	Xã Mỹ Sơn, Nhơn Sơn	0,22	0,03	0,03
4	Đường dây 22 kv đầu nối nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 1	Công ty CP ĐTXD Hoàng Sơn Ninh Thuận	Xã Lương Sơn, TT Tân Sơn	0,10	0,06	0,06
5	Xây dựng chợ mới xã Nhơn Sơn	UBND huyện	Xã Nhơn Sơn	0,52	0,38	0,38
6	Thủy điện Mỹ Sơn	Công ty CP thủy điện Mỹ Sơn	Xã Mỹ Sơn và Quảng Sơn	120,00	4,06	4,06
7	Hồ chứa nước Sông Than	BQLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Hòa Sơn và Ma Nới	923,00	0,65	0,65
<b>Cộng II</b>				<b>1046,07</b>	<b>5,94</b>	<b>5,94</b>
<b>Tổng cộng I+II</b>				<b>1104,21</b>	<b>14,51</b>	<b>14,51</b>



DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA  
TẠI ĐỊA BÀN HUYỆN NINH HẢI NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số...35.../NQ-HĐND ngày 16...tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích đất phải CMBĐ	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	12
<b>I Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020</b>								
1	Đường dây 110kv đấu nối dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm 35MWp đấu nối trạm 110kv Ninh Hải.	Công ty Cổ phần đầu tư năng lượng tái tạo LICOGI 16 Ninh Thuận	Nhơn Hải, Tri Hải, Phương Hải	0,55	0,02		0,02	
2	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Nhơn Sơn-Thành Hải	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Ninh Hải	14,60	2,80		2,80	
3	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Ninh Hải	14,60	2,80		2,80	
4	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ Xuân Hải (bổ sung phần đất hành lang ATGT dọc TL705)	UBND huyện	Xuân Hải	0,20	0,20		0,20	
5	Trung tâm thương mại Khánh Hải	Kêu gọi đầu tư	Khánh Hải	2,10	2,10		2,10	
<b>Cộng I</b>				<b>32,05</b>	<b>7,92</b>		<b>7,92</b>	
<b>II Công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang tiếp tục thực hiện năm 2020</b>								
1	Điện gió Đầm Nại 4	Công ty Cổ phần điện gió Đầm Nại	Phương Hải	4,350	4,350		4,350	
2	Hạ tầng khu quy hoạch điểm dân cư An Nhơn (giai đoạn 2)	UBND huyện	Xuân Hải	6,190	6,190		6,190	
<b>Cộng II</b>				<b>10,540</b>	<b>10,540</b>		<b>10,540</b>	
<b>Tổng cộng I+II</b>				<b>42,590</b>	<b>18,460</b>		<b>18,460</b>	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA**  
**TẠI ĐỊA BAN HUYỆN THUẬN BẮC NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số...35.../NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thực hiện dự án	Loại đất (đơn vị tính ha)			
					Tổng diện tích phải CMB	Chia ra		
						1 vụ	2 vụ	3 vụ
1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>I</b>	<b>Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020</b>							
1	Trường liên cấp I, II	UBND huyện	xã Lợi Hải	1,6	1,6	1,6		
2	Cải tạo nâng cấp tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim-Trạm 220kV Tháp Chàm	BQLDA lưới điện Miền Nam	huyện Thuận Bắc	0,10	0,1	0,10		
3	Cải tạo nâng cấp tiết diện đường dây 110kV-Trạm 220kV Tháp Chàm-Ninh Hải	BQLDA lưới điện Miền Nam	huyện Thuận Bắc	0,11	0,11	0,11		
4	Di dời các đường điện, nước phục vụ giải phóng mặt bằng thi công đường cao tốc Bắc Nam	UBND huyện	Công Hải, Lợi Hải, Phước Chiến, Phước Kháng, Bắc Phong	0,50	0,10	0,10		
5	Hạ tầng kỹ thuật khu sản xuất Măng tây xanh giai đoạn 2	UBND huyện	xã Lợi Hải	1,00	0,25	0,25		



6	Mở rộng hệ thống cấp nước tạo nguồn bền vững dọc kênh Bắc	Ban XDNL và thực hiện các DA ODA ngành nước	xã Bắc Phong	0,43	0,43	0,43		
7	Khu dân cư Suối Vang	UBND huyện	xã Công Hải	2,00	2	2,00		
8	Cửa hàng xăng dầu	Công ty xăng dầu Phú Khánh	xã Lợi Hải	0,78	0,78	0,78		
9	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND huyện	xã Lợi Hải	1,32	1,32	1,32		
10	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND huyện	xã Bắc Phong	4,39	4,39	4,39		
11	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND huyện	xã Bắc Sơn	0,5	0,5	0,5		
12	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND huyện	xã Công Hải	0,30	0,3	0,30		
	<b>Cộng I</b>			<b>13,03</b>	<b>11,88</b>	<b>11,88</b>	-	-
<b>II</b>	<b>Công trình, dự án chuyển tiếp từ năm 2019 sang tiếp tục thực hiện năm 2020</b>							
1	Nhà máy điện gió Đầm Nại 4	Liên doanh Công ty CP TSV và Công ty TNHH the Blue Circle	xã Bắc Phong, Bắc Sơn	4,35	4,35	4,35		
2	Các tuyến đường giao thông liên thôn, xã, huyện Thuận Bắc	UBND huyện Thuận Bắc	Xã Lợi Hải	2,50	2,00	2,00		
3	Nhà máy điện gió Lợi hải	Công ty CP Phong điện Thuận Bình	Lợi Hải	4,67	4,67	4,67		
4	Tiểu dự án phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn – Phước Nhơn	Ban QLDAĐT XD các công trình NN & PTNT	xã Bắc Phong	5,90	0,76	0,76		
5	Thu trữ nước dưới đất để phát triển nông lâm nghiệp	Ban QLDAĐT XD các công trình NN & PTNT	xã Bắc Sơn	19,40	0,20	0,20		-

6	Hồ sinh thái Kiên Kiên	Ban QLDAĐTXD các công trình NN & PTNT	xã Lợi Hải	87,00	5,00	5,00		
7	Kè chống sạt lở bảo vệ khu dân cư Bà Râu	BQLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	xã Lợi Hải	2,80	0,14	0,14		
8	Hạ tầng kỹ thuật khu sản xuất Măng tây xanh	UBND huyện	xã Lợi Hải	1,35	1,35	1,35		
9	Chợ Công Hải	Công ty TNHH ĐTKD Bất động sản Phú Thịnh	xã Công Hải	0,70	0,70	0,7		
10	Quy hoạch khu dân cư Ấn Đạt	Kêu gọi đầu tư	xã Lợi Hải	15,80	9,00	9,0		
11	Quy hoạch Khu dân cư Mỹ Nhon	UBND huyện	xã Bắc Phong	2,00	2,00	2,00		-
	<b>Cộng II</b>			<b>146,47</b>	<b>30,17</b>	<b>30,17</b>	-	
	<b>Tổng cộng I+II</b>			<b>159,50</b>	<b>42,05</b>	<b>42,05</b>		